

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở tổ chức
ngày 01/6/2023 tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 635/TTr-STNMT ngày 07/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở (tổ chức ngày 01/6/2023) tại Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương đối với 13 lô đất ở tại Khu dân cư cụm kho bãi dọc Quốc lộ 1D, thành phố Quy Nhơn với số tiền trúng đấu giá phải thu, nộp vào NSNN là **33.776.000.000** (Ba mươi ba tỷ, bảy trăm bảy mươi sáu triệu đồng), chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc thu các khoản nghĩa vụ tài chính, hoàn tất thủ tục giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho khách hàng trúng đấu giá theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; Giám đốc Công ty Đấu giá Hợp

danh Đồng Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TP Quy Nhơn;
- Lưu: VT, K16.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở
TỔ CHỨC NGÀY 01/6/2023 TẠI CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH ĐÔNG DƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	NĂM SINH	SỐ CMND/ CCCD	KÝ HIỆU SỐ LÔ	DIỆN TÍCH (m2)	TÊN ĐƯỜNG	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT	GIÁ KHỞI ĐIỂM	GIÁ TRÚNG ĐẦU GIÁ (đồng)	ĐỊA CHỈ THỪA ĐẤT
1	Huỳnh Thị Tuyết Thu	Thôn Ngọc Thạnh 2, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	1987	215023579	05 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
2	Nguyễn Thị Dư	Tổ 22, khu phố 3, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1990	215123033	06 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.628.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
3	Trần Thị Minh Thạch	Số 381 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1978	052178017251	07 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.628.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
4	Nguyễn Thanh Tuấn	Số 484 đường Âu Cơ, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1978	062078000943	09 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
5	Võ Thị Kiều Oanh	Số 64 đường Trần Quý Cáp, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1963	052163012175	10 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
6	Võ Thị Kiều Oanh	Số 64 đường Trần Quý Cáp, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1963	052163012175	11 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
7	Huỳnh Thị Tuyết Thu	Thôn Ngọc Thạnh 2, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	1987	215023579	12 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
8	Trần Hùng	Số 77 đường Nguyễn Văn, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1990	052090001839	13 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.628.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
9	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Số 649 đường Trường Chinh, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	1996	052196016642	16 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
10	Tổng Thị Minh Cúc	Số 02/3 đường An Dương Vương, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1966	022166007064	17 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA CHỈ	NĂM SINH	SỐ CMND/ CCCD	KÝ HIỆU SỐ LÔ	DIỆN TÍCH (m2)	TÊN ĐƯỜNG	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT	GIÁ KHỞI ĐIỂM	GIÁ TRÚNG ĐẦU GIÁ (đồng)	ĐỊA CHỈ THỪA ĐẤT
11	Nguyễn Minh Trung	Thôn Liêm Định, xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	1980	052080008570	18 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.554.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
12	Nguyễn Hữu Hoàng	Số 15 đường Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	1987	052087017165	19 (Khu ĐÔ-5)	80	Đường A2, lộ giới 12m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.480.000.000	2.628.000.000	Khu ĐÔ-5, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
13	Lê Thành Hưng	Thôn Chánh Danh, xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	1985	211833672	15 (Khu ĐÔ-7)	80	Đường A3, lộ giới 13m	Xây dựng nhà ở	Lâu dài	2.400.000.000	2.832.000.000	Khu ĐÔ-7, KDC tại cụm kho bãi dọc QL1D
	TỔNG CỘNG					1040				32.160.000.000	33.776.000.000	